

Bản án số 57/2022/HS-PT

Ngày 25/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tài;

Ông Võ Hồng Sơn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hải, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2020/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị Th và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Thị Th; sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Đội 5, Đồng Q, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo thiên chúa; con ông Nguyễn Ngọc M và bà Vũ Thị T; có chồng là Đào Xuân T1 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đinh Xuân C; sinh năm 1960; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm 7, xã Nghĩa Ph, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo thiên chúa; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt; con ông Đinh Xuân K (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nguyễn Thị M1 và có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm

giữ, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 08/7/2019 đến ngày 20/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

3. Lưu Thị D; sinh năm 1976; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 1, Đồng L1, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo thiên chúa; con ông Lưu Văn Nh và bà Vũ Thị H1 (đều đã chết); có chồng là Lê Văn Ch và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2019 sau đó chuyển tạm giam, đến ngày 30/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Th:* Luật sư Hoàng Minh Ph1 - Công ty luật TNHH Zin và cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đinh Thị M2, Phạm Văn Th1, Mai Công B, Trần Văn Đ không kháng cáo, không bị kháng nghị; Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng đầu năm 2019, Nguyễn Thị Th đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề và nhận bảng lô, đề của các đối tượng trên địa bàn huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định bằng hình thức nhận bảng trực tiếp, qua máy fax số: 0228.3718.029 và qua tài khoản zalo "Nguyễn Th" (đăng ký bằng số điện thoại 0855.461.511). Th đã trực tiếp nhận số lô, số đề của các đối tượng bán lô, đề chuyển cho Th, gồm: Đinh Xuân C, Lưu Thị D, Đinh Thị M2, Phạm Văn Th1, Mai Công B, Trần Văn Đ, Vũ Thị Th2, Đỗ Văn K1 và 2 đối tượng sử dụng tài khoản zalo Th lưu trong danh bạ tên là "Bi", "Biet Ko Noi" (quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của chủ hai tài khoản zalo này). Hàng ngày khoảng 17 giờ Th nhận bảng số lô, số đề của các đối tượng trực tiếp mang đến nhà, qua máy fax và qua mạng xã hội zalo, sau đó Th tổng hợp toàn bộ số lô, số đề lại để theo dõi. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc, Th tính toán số tiền được, thua tại từng bảng số lô, số đề của từng đối tượng chuyển đến hàng ngày. Th và các đối tượng chuyển bảng số lô, số đề thanh toán tiền thắng thua lô, đề trực tiếp với nhau, có khi Th đến nhà đối tượng để thanh toán, có khi các đối tượng tự đến nhà Th để thanh toán. Th và đối tượng chuyển bảng quy định với nhau là: Số lô Th thu 21.800 đồng/1 điểm hoặc 22.000 đồng/1 điểm, số đề Th trả từ 15% đến 27% số tiền bán được, lô xiên 2, 3, 4 và đề ba càng Th trả 10% đến 20% số tiền bán được. Việc đánh bạc dưới hình thức lô đề, Th và các đối tượng thống nhất quy định như sau:

+ Số đề: Đánh 1 ăn 70 lần hoặc 80 lần, người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó trùng

với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 70 lần hoặc 80 số tiền người chơi đã ghi (1.000 đồng trúng 70.000 đồng hoặc 80.000 đồng).

+ Số lô: Người chơi chọn số bất kỳ số từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số miền Bắc ngày hôm đó có 2 số cuối cùng trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô = 21.800 đồng hoặc 22.000 đồng ăn 80.000 đồng.

+ Lô xiên 2: Người chơi chọn một cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số miền Bắc ngày hôm đó có hai cặp số đuôi cuối cùng trùng với cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 11 lần (1.000 đồng trúng được 11.000 đồng).

+ Lô xiên 3: Người chơi chọn ba cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số miền Bắc ngày hôm đó có ba cặp số đuôi cuối cùng trùng với ba cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 40 lần (1.000 đồng trúng được 40.000 đồng).

+ Lô xiên 4: Người chơi chọn bốn cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số miền Bắc ngày hôm đó có bốn cặp số đuôi cuối cùng trùng với bốn cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 140 lần (1.000 đồng trúng 140.000 đồng).

+ Đề 3 càng: Người chơi chọn 3 số bất kỳ, nếu 3 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó trùng với số của người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 400 lần (1.000 đồng trúng 400.000 đồng).

Khoảng 18 giờ ngày 8/7/2019 khi Th đang ngồi tại phòng bếp để nhận bảng số lô, số đề của các đối tượng khác chuyển đến thì Lê Thị Kim Ch1 (sinh ngày 27/7/2005, trú tại: Đội 1, Đồng L1, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định) đi xe máy đến nhà Th chuyển bảng tổng hợp số lô, số đề giúp cho mẹ là Lưu Thị D. Thời điểm này Th đang mang thai, không tiện đi lại nên bảo Ch1 lên trên phòng tầng 2 sử dụng máy fax phô tô bảng tổng hợp số lô, số đề của Lưu Thị D và cầm giúp các bảng số lô, số đề của các đối tượng khác fax đến, đưa xuống cho Th. Khi Ch1 mang các bảng tổng hợp số lô, số đề từ tầng 2 xuống đưa cho Th thì lực lượng công an vào kiểm tra, bắt quả tang. Tại bảng lô, đề ngày 08/7/2019 Ch1 mang đến nộp cho Th giúp mẹ với tổng số tiền khách đánh lô, đề là 20.805.500 đồng, cụ thể: tiền lô là 695 điểm x 22.500 đồng = 15.637.500 đồng, tiền đề là 4.958.000 đồng; tiền lô xiên là 210.000 đồng.

Quá trình khám xét nhà ở của Nguyễn Thị Th, Cơ quan điều tra đã thu giữ 58 tờ giấy fax, in than là các bảng tổng hợp số lô, số đề của các đối tượng chuyển đến, gồm: 10 bảng tổng hợp lô đề của ngày 08/7/2019 và 48 bảng tổng hợp lô đề của các ngày trước đó. Trong đó có: 25 bảng tổng hợp số lô, số đề của Đinh Xuân C; 15 bảng tổng hợp số lô, số đề của Phạm Văn Th1; 07 bảng tổng hợp số lô, số đề của Đỗ Văn K1; 04 bảng tổng hợp số lô, số đề của Lưu Thị D; 04 bảng tổng hợp số lô, số đề của Vũ Thị Th2; 03 bảng tổng hợp số lô, số đề của Đinh Thị M2.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo là chiếc điện thoại Th sử dụng đăng nhập tài khoản zalo "Nguyễn Th" (đăng ký bằng số điện thoại 0855.461.511) để nhận bằng tổng hợp lô đề của các đối tượng khác chuyển đến. Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu nội dung tin nhắn liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức lô, đề giữa tài khoản zalo "Nguyễn Th" với các tài khoản zalo khác trên máy điện thoại Oppo của Nguyễn Thị Th đã xác định các đối tượng chuyển số lô, số đề qua mạng xã hội zalo cho Th gồm: Mai Công B, Trần Văn Đ, Phạm Văn Th1, Đinh Thị M2, còn 02 đối tượng sử dụng tài khoản zalo tên "Bi" và "Biet Ko Noi" chưa xác định được chủ tài khoản là ai.

Cùng thời điểm đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định bắt quả tang hai đối tượng Đinh Xuân C và Lưu Thị D đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho khách chơi tại nhà, cụ thể:

- Khoảng 17 giờ 40 ngày 8/7/2019 khi Đinh Xuân C đang bán số lô, số đề tại nhà ở xóm 7, xã Nghĩa Ph, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định cho 2 đối tượng là: Phạm Văn C1, sinh năm 1969, HKTT: xã Nam Ph, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định và Trần Văn S, sinh năm 1970, HKTT: phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định bắt quả tang. Trong đó Phạm Văn C1 đánh lô, đề với C với số tiền là 150 điểm lô x 22.500 đồng = 3.375.000 đồng; Trần Văn S đánh lô đề với C là 130 điểm lô x 22.500 đồng = 2.925.000 đồng và 48.000 đồng tiền đề, tổng là: 2.973.000 đồng. Tổng tiền C đánh lô đề với 2 đối tượng C1 và S ngày 8/7/2019 là 6.348.000 đồng. Hai đối tượng C1, S đã nhận phiếu tickê ghi số lô, số đề và thanh toán số tiền đánh lô đề trên cho C.

Quá trình bắt quả tang, khám xét nhà ở của Đinh Xuân C, Cơ quan điều tra đã thu giữ nhiều tờ tổng hợp số lô, số đề và các phiếu ticke ghi lô đề mà C bán cho khách lẻ ngày 8/7/2019 (gồm: 4 bảng tổng hợp số lô, số đề ngày 08/7/2019 mà C đã fax cho Nguyễn Thị Th và 27 tờ phiếu ghi số lô, số đề mà C bán cho khách lẻ).

- Khoảng 18 giờ ngày 08/7/2019 khi Lưu Thị D đang bán số lô, số đề tại nhà ở đội 1, Đồng L1, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H cho 2 đối tượng là Trần Văn D1, sinh năm 1960, trú tại: phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định và Trần Duy Gi, sinh năm 1987, trú tại: thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định bắt quả tang. Trong đó, đối tượng D1 đánh lô đề với D với số tiền là 3.540.000 đồng; Gi đánh lô đề với D với số tiền là 3.470.000 đồng. Tổng số tiền đánh lô đề của 2 đối tượng D1, Gi ngày 08/7/2019 là 7.010.000 đồng. D đã tổng hợp các số lô, số đề bán cho khách ngày 08/7/2019 vào bảng rồi bảo con gái là Lê Thị Kim Ch1 mang bảng lô đề chuyển trực tiếp cho Nguyễn Thị Th.

Quá trình bắt quả tang, khám xét nhà ở của Lưu Thị D, Cơ quan điều tra đã thu giữ 07 bảng tổng hợp số lô, số đề mà D bán cho khách trong các ngày 1,2,3,4,5,6,7/7/2019 và D đều đã chuyển cho Nguyễn Thị Th.

Căn cứ vào các bảng tổng hợp số lô, số đề, các phiếu tickê ghi lô đề cùng nội dung tin nhắn zalo trong máy điện thoại của Nguyễn Thị Th và lời khai nhận của các đối tượng thì số tiền đánh bạc dưới hình thức lô đề của các đối tượng như sau:

1. Đinh Xuân C khai nhận: Lợi dụng làm đại lý bán xổ số cho Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định đã bán số lô, số đề cho các khách chơi ngay tại bàn xổ số 457 đặt trong phòng khách nhà C để thu lợi bất chính được khoảng 2 tháng nay. Hàng ngày C ngồi bán số lô, số đề cho các khách đến đánh trực tiếp với C, sau đó C tổng hợp vào bảng rồi chuyển qua máy fax cho Nguyễn Thị Th để hưởng phần trăm hoa hồng. Cụ thể: 1 điểm lô C bán cho khách là 22.500 đồng, chuyển cho Th là 22.000 đồng/1 điểm, hưởng lợi 500 đồng/1 điểm. Về số đề C chuyển cho Th là 75%, C được hưởng 25% trên tổng số tiền bán được, lô xiên, đề ba càng C hưởng 15% tổng số tiền bán được. C và Th thanh toán tiền thắng, thua lô đề với nhau bằng tiền mặt trực tiếp với nhau.

Quá trình bắt quả tang, khám xét nhà ở của Đinh Xuân C, Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 bảng tổng hợp số lô, số đề ngày 08/7/2019 mà C đã fax chuyển cho Nguyễn Thị Th và 27 tờ phiếu ghi số lô, số đề mà C bán cho khách lẻ. Khi bắt, khám xét nhà Nguyễn Thị Th, Cơ quan điều tra thu giữ, xác định 25 tờ giấy Fax là các bảng tổng hợp số lô, số đề là của Đinh Xuân C chuyển cho Th, gồm: 05 bảng lô, đề ngày 04/7/2019; 06 bảng lô, đề ngày 05/7/2019; 05 bảng lô, đề ngày 06/7/2019; 05 bảng lô, đề ngày 07/7/2019; 04 bảng lô, đề ngày 08/7/2019. Căn cứ vào các bảng tổng hợp số lô, số đề nêu trên và các bảng tổng hợp, phiếu tickê ghi lô, đề tại nhà Đinh Xuân C, Cơ quan điều tra xác định tổng số tiền Đinh Xuân C đánh bạc dưới hình thức lô, đề trong từng ngày như sau:

+ Ngày 04/7/2019: C bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 52.140.500 đồng. Do chưa thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 04/7/2019 C đánh lô, đề với khách bị thua số tiền 16.429.500 đồng.

+ Ngày 05/7/2019: C bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 60.578.500 đồng. Do chưa thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 05/7/2019, C đánh lô, đề với khách thắng được số tiền 18.908.500 đồng.

+ Ngày 06/7/2019: C bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 45.994.500 đồng. Do chưa thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 06/7/2019 C đánh lô, đề với khách thắng được số tiền 25.384.500 đồng.

+ Ngày 07/7/2019: C bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 40.142.000 đồng. Do chưa thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 07/7/2019 C đánh lô, đề với khách thắng được số tiền 15.632.000 đồng.

+ Ngày 08/7/2019: C bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 36.220.500 đồng, cụ thể: tiền lô: 813 điểm x 22.500 đồng = 18.292.500 đồng, tiền đề: 15.168.000 đồng; tiền lô xiên: 2.760.000 đồng.

Cơ quan điều tra xác định số tiền Đinh Xuân C chiếm hưởng được từ ngày 04/7/2019 đến ngày 08/7/2019 là 79.716.000 đồng. Đối với khách ghi lô, đề, Đinh Xuân C không xác định cụ thể tên tuổi, địa chỉ của khách chơi, do chủ yếu khách chơi là người đi đường vắng lai, không quen biết từ trước.

2. Lưu Thị D khai nhận: Lợi dụng việc làm đại lý bán số xổ cho Công ty số số kiến thiết tỉnh Nam Định đã bán số lô, số đề cho các khách tại nhà được khoảng 3-4 tháng nay. Hàng ngày D ngồi bán số lô, số đề cho các khách đến đánh trực tiếp với D, sau đó D tổng hợp số lô, số đề bán được chuyển trực tiếp đến nhà cho Th hoặc chuyển cho qua máy fax cho Nguyễn Thị Th để hưởng phần trăm hoa hồng. Khoảng 1 tháng trước khi bị bắt, do máy fax hỏng nên D chuyển trực tiếp bảng tổng hợp số lô, số đề bán được đến nhà cho Th; khoảng 2-3 lần D có bảo con gái là Lê Thị Kim Ch1 chuyển giúp bảng tổng hợp số lô, số đề đến nhà cho Th. D bán cho khách là 22.500 đồng/1 điểm lô, chuyển cho Th là 22.000 đồng/1 điểm, hưởng lợi 500đồng/1 điểm lô; Về số đề D chuyển cho Th là 75%, D hưởng 25% trên tổng số tiền đề; còn lô xiên, đề ba càng D hưởng 10% tổng số tiền bán được. D và Th thanh toán tiền thắng, thua lô đề với nhau bằng tiền mặt, có khi D đến nhà Th để thanh toán, có khi Th đến nhà D thanh toán.

Quá trình bắt quả tang, khám xét nhà ở của Lưu Thị D, Cơ quan điều tra đã thu giữ 07 bảng tổng hợp số lô, số đề mà D bán cho khách rồi tổng hợp vào bảng chuyển trực tiếp cho Nguyễn Thị Th trong các ngày 1,2,3,4,5,6,7/7/2019. Ngoài ra tại các bảng số lô, số đề mà cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại nhà Nguyễn Thị Th thì D xác định có 02 tờ fax là bảng số lô, số đề của D chuyển cho Th ngày 06/7/2019 và ngày 07/7/2019. Căn cứ vào các bảng tổng hợp số lô, số đề mà Cơ quan điều tra đã thu giữ nêu trên, xác định tổng số tiền Lưu Thị D đánh bạc dưới hình thức lô đề từng ngày như sau:

+ Ngày 01/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 9.726.000 đồng. Do đã thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 01/7/2019 số tiền công D được hưởng là 926.250 đồng.

+ Ngày 02/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 12.972.000 đồng. Do đã thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 02/7/2019 số tiền công D được hưởng là 1.614.000 đồng.

+ Ngày 03/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 11.586.000 đồng. Do đã thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 03/7/2019 số tiền công D được hưởng là 1.529.750 đồng.

+ Ngày 04/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 16.722.000 đồng. Do đã thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 04/7/2019 số tiền công D được hưởng là 1.864.250 đồng.

+ Ngày 05/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 17.765.000 đồng. Do đã thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 05/7/2019 số tiền công D được hưởng là 1.651.250 đồng.

+ Ngày 06/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 15.002.000 đồng. Do chưa thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 06/7/2019 D đánh lô, đề với khách bị thua số tiền 288.000 đồng.

+ Ngày 07/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 21.514.000 đồng. Do chưa thanh toán tiền thắng thua lô, đề với Th nên ngày 07/7/2019 D đánh lô, đề với khách thắng được số tiền 4.624.000 đồng.

+ Ngày 08/7/2019: D bán số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp được 20.805.500 đồng, cụ thể: tiền lô: 695 điểm x 22.500 đồng = 15.637.500 đồng, tiền đề: 4.958.000 đồng; tiền lô xiên: 210.000 đồng.

Cơ quan điều tra xác định số tiền Lưu Thị D chiếm hưởng được từ ngày 01/7/2019 đến ngày 08/7/2019 là 32.727.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn căn cứ vào các bảng tổng hợp số lô, số đề, các phiếu tickê ghi lô đề cùng nội dung tin nhắn zalo trong máy điện thoại của Nguyễn Thị Th và lời khai nhận của các đối tượng để xác định số tiền đánh bạc dưới hình thức lô đề của các đối tượng Phạm Văn Th1, Mai Công B, Trần Văn Đ, Vũ Thị Th2, Đỗ Văn K1.

Số tiền Nguyễn Thị Th đánh bạc là tổng số tiền Th nhận bằng số lô, số đề của các đối tượng Đinh Xuân C, Lưu Thị D, Đinh Thị M2, Phạm Văn Th1, Mai Công B, Trần Văn Đ, Vũ Thị Th2, Đỗ Văn K1 và 2 đối tượng sử dụng tài khoản zalo mà Th lưu trong danh bạ có chữ "Bi" và tên là "Biet Ko Noi" mà Th chưa xác định được là của ai từ ngày 30/06/2019 đến 08/7/2019 tổng cộng là 9 ngày. Đối với số lô, số đề của 2 đối tượng sử dụng tài khoản zalo có chữ "Bi" và tài khoản zalo tên "Biet Ko Noi" thì Th xác định số tiền đánh và trúng lô đề hàng ngày như sau:

- Ngày 30/6/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 46.285.00 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 29.192.000 đồng. Th chiếm hưởng được với số tiền là 8.717.000 đồng.

- Ngày 01/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 34.860.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 27.906.000 đồng. Th chiếm hưởng được với số tiền 8.366.000 đồng.

- Ngày 02/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 60.725.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 24.722.000 đồng. Th chiếm hưởng được với số tiền 3.047.000 đồng.

- Ngày 03/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 51.450.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 32.122.000 đồng. Th chiếm hưởng được với số tiền 609.000 đồng.

- Ngày 04/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 44.020.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 33.484.000 đồng. Th chiếm hưởng được với số tiền 1.304.000 đồng.

- Ngày 05/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 65.845.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 16.520.000 đồng. Th bị thua số tiền 9.539.000 đồng.

- Ngày 06/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 53.245.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 26.878.000 đồng. Th chiếm hưởng được với số tiền 18.123.000 đồng.

- Ngày 07/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 40.015.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 15.486.000 đồng. Th chiếm hưởng được với số tiền 17.101.000 đồng.

- Ngày 08/7/2019: Tài khoản zalo có chữ "Bi" là 29.435.000 đồng; Tài khoản zalo có tên "Biet Ko Noi" là 12.100.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức lô đề của Nguyễn Thị Th với các đối tượng từ ngày 30/6/2019 đến ngày 08/7/2019 như sau:

- Ngày 30/6/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 93.100.000 đồng. Th chiếm hưởng số tiền 12.356.250 đồng.

- Ngày 01/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 158.760.500 đồng. Th chiếm hưởng số tiền 11.628.250 đồng.

- Ngày 02/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 151.931.000 đồng. Th bị thua số tiền 457.000 đồng.

- Ngày 03/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 152.998.500 đồng. Th chiếm hưởng số tiền 12.864.500 đồng.

- Ngày 04/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 287.994.750 đồng. Th chiếm hưởng số tiền 19.888.000 đồng.

- Ngày 05/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 322.152.500 đồng. Th bị thua số tiền 36.628.750 đồng.

- Ngày 06/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 244.988.000 đồng. Th chiếm hưởng số tiền 19.270.000 đồng.

- Ngày 07/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 238.953.000 đồng. Th chiếm hưởng số tiền 18.606.000 đồng.

- Ngày 08/7/2019: Tổng số tiền đánh bạc là 142.363.000 đồng.

Cơ quan điều tra xác định số tiền Nguyễn Thị Th đã chiếm hưởng được từ ngày 30/6/2019 đến ngày 08/7/2019 từ việc nhận bảng số lô, số đề của các đối tượng khác chuyển đến là **57.507.250 đồng**.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã quyết định: Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự,

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân C 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 08/7/2019 đến ngày 20/11/2019).

Xử phạt bị cáo Lưu Thị D 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 08/7/2019 đến ngày 30/11/2019).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2020, các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo thấy: Bị cáo Nguyễn Thị Th bị bệnh tiểu đường tuýp II, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo phạm tội nhiều lần, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Th.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đinh Xuân C có thêm các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo từng tham gia quân đội, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, các đoàn thể xã hội xã Nghĩa Phong có đơn đề nghị giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, bị cáo tích cực phát hiện, cung cấp thông tin tội phạm giúp Công an huyện Giao Thủy điều tra vụ án, đã nộp tiền phạt, tiền truy thu và tiền án phí sơ thẩm (22.616.000 đồng). Bị cáo Lưu Thị D có vai trò thấp hơn các bị cáo Th, C, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo là thương binh, chồng và con trai bị cáo bị tai nạn giao thông (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo đã nộp số tiền phạt 10.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí sơ thẩm. Xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo C, D ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên và của các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Th vắng mặt đã nhận được triệu tập của Tòa án, bị cáo Th đề nghị tiếp tục phiên tòa và tự mình bào chữa, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt luật sư của bị cáo Th.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/6/2019 đến ngày 08/7/2019 tại xã Nghĩa L, xã Nghĩa Ph, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định; Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D, Đinh Thị M2, Phạm Văn Th1, Mai Công B, Trần Văn Đ đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với lượng tiền tham gia đánh bạc lớn, trên địa bàn rộng. Quá trình điều tra đã xác định được việc đánh bạc của các bị cáo cụ thể như sau:

- Nguyễn Thị Th giữ vai trò đầu vụ, trực tiếp đứng ra nhận các bảng lô đề do các bị cáo khác chuyển đến. Căn cứ vào kết quả điều tra đã chứng minh Nguyễn Thị Th đánh bạc dưới hình thức lô đề trong 9 ngày, lượng tiền đánh bạc lớn, trong đó ngày nhiều nhất là ngày 05/7/2019 lượng tiền đánh bạc là 322.152.500 đồng; lượng tiền ít nhất là ngày 30/6/2019 lượng tiền đánh bạc là 93.100.000 đồng; số tiền mà Nguyễn Thị Th chiếm hưởng được từ việc nhận bảng số lô, số đề từ ngày 30/6/2019 đến ngày 8/7/2019 là 57.507.250 đồng.

- Đinh Xuân C bán số lô, số đề sau đó tổng hợp bảng lại chuyển đến đánh với Nguyễn Thị Th. Căn cứ vào kết quả điều tra xác định được trong 05 ngày (từ ngày 04/7 đến ngày 08/7/2019) C đánh bạc với Th, lượng tiền ngày đánh ít nhất là 36.218.000 đồng, ngày nhiều nhất 120.710.500 đồng; số tiền mà C chiếm hưởng được thông qua việc bán lô đề là 79.716.000 đồng.

- Lưu Thị D bán số lô, số đề sau đó tổng hợp bảng chuyển đến đánh với Nguyễn Thị Th. Căn cứ kết quả điều tra xác định được D đánh bạc với Th là 08 ngày, lượng tiền đánh bạc ngày thấp nhất là 18.206.000 đồng ngày nhiều nhất là ngày 05/7/2019 số tiền đánh bạc là 50.405.000 đồng. Số tiền mà D chiếm hưởng được thông qua việc bán lô đề là 32.727.000 đồng.

- Đinh Thị M2 bán số lô, số đề sau đó tổng hợp bảng chuyển đến đánh bạc với Nguyễn Thị Th. Căn cứ kết quả điều tra xác định M2 đánh bạc với Th là 06

ngày, lượng tiền đánh bạc ngày ít nhất là 12.530.000 đồng ngày nhiều nhất là 40.610.000 đồng. Số tiền bị cáo M2 chiếm hưởng được thông qua việc bán lô đề là 63.212.000 đồng.

- Phạm Văn Th1 bán số lô, số đề sau đó tổng hợp bảng chuyển đến đánh bạc với Nguyễn Thị Th. Căn cứ kết quả điều tra xác định Th1 đánh bạc với Th là 08 ngày, lượng tiền đánh bạc ngày ít nhất là 6.566.000 đồng ngày nhiều nhất là 23.400.500 đồng. Số tiền bị cáo Th1 chiếm hưởng được thông qua việc bán lô đề là 20.707.000 đồng.

- Mai Công B bán số lô, số đề sau đó tổng hợp bảng chuyển đến đánh bạc với Nguyễn Thị Th. Căn cứ kết quả điều tra xác định B đánh bạc với Th là 09 ngày, lượng tiền đánh bạc ngày ít nhất là 5.603.000 đồng ngày nhiều nhất là 22.625.500 đồng. Số tiền bị cáo B chiếm hưởng được thông qua việc bán lô đề là 21.316.220 đồng.

- Trần Văn Đ bán số lô, số đề sau đó tổng hợp bảng chuyển đến đánh bạc với Nguyễn Thị Th. Căn cứ kết quả điều tra xác định Đ đánh bạc với Th là 08 ngày trong đó có 03 ngày số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, trong số 03 ngày lượng tiền đánh bạc ngày ít nhất là 6.045.000 đồng ngày nhiều nhất là 33.599.000 đồng. Số tiền bị cáo Đ chiếm hưởng được thông qua việc bán lô đề là 1.441.000 đồng.

Nguyễn Thị Th là người đứng ra thu, nhận bảng lô, đề của các đối tượng, còn Đinh Xuân C, Lưu Thị D, Đinh Thị M2, Phạm Văn Th1, Mai Công B, Trần Văn Đ là người trực tiếp ghi lô đề và nộp bảng cho Th là đồng phạm giúp sức cho Th đánh bạc. Hành vi đó của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D có số tiền đánh bạc trên 50 triệu đồng nên phạm tội theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; các bị cáo Đinh Thị M2, Phạm Văn Th1, Mai Công B, Trần Văn Đ với số tiền trên 5 triệu đồng nhưng dưới 50 triệu đồng nên phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc gia đình các bị cáo, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều là những người có năng lực nhận biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lời, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tính chất nghiêm trọng của tội phạm được thể hiện ở số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc. Vì vậy, hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đánh giá vị trí, vai trò, tính chất, mức độ tham gia, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Nguyễn Thị Th đứng ra thu, nhận băng lô, đề của nhiều đối tượng trong nhiều ngày, số tiền đánh bạc đều trên 50 triệu đồng nên giữ vai trò đầu vụ. Các bị cáo Đinh Xuân C, Lưu Thị D, phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự nên giữ vai trò sau bị cáo Th. Các bị cáo đều nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Th, Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và quyết định mức hình phạt 24 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Th có thêm tình tiết giảm nhẹ mới như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện bị cáo mắc bệnh tiểu đường tuýp II, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương, do đó có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo Th để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét kháng cáo của các bị cáo Đinh Xuân C, Lưu Thị D Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo C từng tham gia quân đội hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, bị cáo tích cực giúp đỡ cơ quan công an cung cấp thông tin đối tượng phạm tội, được Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xác nhận, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã tiếp tục nộp 22.616.000 đồng tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm. Bị cáo D có vai trò thấp hơn các bị cáo Th, C, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo là thương binh, có chồng bị tai nạn giao thông hiện sức khỏe yếu, con trai bị cáo cũng bị tai nạn giao thông chấn thương sọ não, gia đình có công với cách mạng, bị cáo đã nộp số tiền phạt 10.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí sơ thẩm. Các bị cáo C, D đều phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo C, D ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C và Lưu Thị D; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D, cụ thể như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C và Lưu Thị D phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Xuân C 21 (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/01/2022).

Giao bị cáo Đinh Xuân C cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Ph, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Thị D 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/01/2022).

Giao bị cáo Lưu Thị D cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xác nhận bị cáo Đinh Xuân C đã nộp 22.616.000đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm mười sáu nghìn đồng) tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm tại Biên lai số 0001445 ngày 20/4/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định.

Xác nhận bị cáo Lưu Thị D đã nộp 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm tại Biên lai số 0004053 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Đinh Xuân C, Lưu Thị D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo (theo đ/c);
- UBND xã Nghĩa Ph, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định;
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tự Học